

Số: 95/2022/QĐHG-HNGĐ

Phúc Thọ, ngày 29 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - TP HÀ NỘI**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 24, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ hồ sơ hòa giải việc Hôn nhân và gia đình số: 102/2022/HG - HNGĐ
ngày 07 tháng 6 năm 2022 về việc xin ly hôn giữa:

- Người khởi kiện: A **Vũ Nhật H**, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn 10, xã T, huyện P, TP Hà Nội.

- Người bị kiện: Chị **Trần Phương A**, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn 10, xã P, huyện P, TP Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH

[1] Tại biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án do Hòa giải viên lập ngày 13 tháng 6 năm 2022 các bên đã thỏa thuận và yêu cầu Tòa án ra Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành về các nội dung sau:

[1.1] *Về quan hệ hôn nhân*: A Vũ Nhật H và chị Trần Phương A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, Thành phố Hà Nội ngày 07/7/2014 được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, anh H và chị Phương A phát sinh nhiều mâu thuẫn. A chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thỏa thuận đề nghị Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội công nhận cho thuận tình ly hôn.

[1.2] *Về con chung*: Anh H và chị Phương A có 02 con chung là cháu Vũ Bảo N, sinh ngày 04/3/2014 và cháu Vũ Hương G, sinh ngày 28/9/2015. Anh H và chị Phương A thỏa thuận: Khi ly hôn, giao cháu N cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu G cho chị Phương A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh H và chị Phương A có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

[1.3] *Về tài sản chung, công sức và nợ*: Anh H và chị Phương A đều xác định không có.

[2] Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Hòa giải viên lập biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án, không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó. Nội dung thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm

của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Nhật H và chị Trần Phương A.
2. Công nhận sự thoả thuận của các bên về các nội dung sau:
 - 2.1. Về con chung: A chị có 02 con chung là cháu Vũ Bảo N, sinh ngày 04/3/2014 và cháu Vũ Hương G, sinh ngày 28/9/2015. Hai bên thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Vũ Bảo N, sinh ngày 04/3/2014 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Vũ Hương G, sinh ngày 28/9/2015 cho chị Phương A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.
 - Anh H và chị Phương A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.
 - 2.2. Về tài sản chung, công sức và nợ: Cả anh H và chị Phương A đều xác định không có.
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Tòa án nhân dân Tp.Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân Hện Phúc Thọ;
- Chi cục THA dân sự Hện Phúc Thọ;
- UBND xã T, Huyện P, Tp Hà Nội (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: Hồ sơ/ VP.

THẨM PHÁN

Kiều Duy Chinh